

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 09/2019/TLST - KDTM ngày 22 tháng 07 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Địa chỉ: Số 442, Ng, phường 5, quận 3, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật Ông Đỗ Minh T- Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền:

Ông Nguyễn Trọng H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh H.

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng tại Toà án:

Bà Bùi Thị Tr - Chức vụ: Nhân viên Ngân hàng TMCP A. Theo văn bản uỷ quyền số: 23/UQ- ACBHY.19 ngày 30/05/2019;

Địa chỉ: Phố M, thị trấn Nh, huyện V, tỉnh H.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1982.

Chị Biện Thị Nh, sinh năm 1984.

Đều trú tại: Thôn Đ, xã X, huyện Th, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Hữu Q chị Biện Thị Nh có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP A - Phòng giao dịch V; Tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 04 tháng 10 năm 2019 là: 170.079.875 (Một trăm bảy mươi triệu, không trăm bảy mươi chín ngàn, tám trăm bảy mươi năm đồng). Trong đó:

Số tiền nợ gốc là: 145.008.000 đồng;

Số tiền lãi trong hạn là: 10.512.611 đồng;

Số tiền lãi quá hạn là: 14.559.264 đồng;

*** Phương án trả nợ:**

Ngày 20 hàng tháng vợ chồng anh Nguyễn Hữu Q chị Biện Thị Nh phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP A - Phòng giao dịch V số tiền là 5.000.000 đồng kể từ tháng 10/2019 đến tháng 07 năm 2020.

Ngày 20 tháng 08 năm 2020 trả toàn bộ số nợ gốc còn lại và lãi phát sinh.

Trường hợp anh Nguyễn Hữu Q chị Biện Thị Nh vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền đề nghị xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: VLM.BĐCN.432.110717 ngày 18/07/2017 để thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Trong thời gian trả nợ gốc thì anh Nguyễn Hữu Q chị Biện Thị Nh vẫn tiếp tục phải chịu số lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng tương ứng với số tiền chưa thanh toán.

Về án phí: Anh Nguyễn Hữu Q và chị Biện Thị Nh phải chịu 4.252.000 đồng (Bốn triệu, hai trăm năm mươi hai ngàn đồng) tiền án phí KDTM sơ thẩm (đã làm tròn số). Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP A số tiền 4.174.000 đồng (Bốn triệu, một trăm bảy mươi tư nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0003198 ngày 16/07/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện;
- Chi cục T.H.A DS huyện;
- Các đương sự
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn